

1. Thủ tục Báo cáo đăng ký chuyển giao New gTLD

a) Trình tự thực hiện

- Trước khi thực hiện đăng ký chuyển giao New gTLD với ICANN, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân (sau đây gọi là chủ thể) nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh nơi cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đặt trụ sở chính hoặc nơi cá nhân đăng ký thường trú, tạm trú.

- Cơ quan, cá nhân có thẩm quyền xem xét, giải quyết trong thời hạn 11 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản đề nghị hợp lệ của chủ thể và trả lời bằng văn bản theo Mẫu số 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQCP ngày 29/4/2026 của Chính phủ, trường hợp từ chối nêu rõ lý do, đồng thời gửi Bộ Khoa học và Công nghệ (Trung tâm Internet Việt Nam) để phục vụ công tác quản lý. Trường hợp cần thiết, trong quá trình xử lý, cơ quan, cá nhân có thẩm quyền lấy ý kiến của Bộ Khoa học và Công nghệ (Trung tâm Internet Việt Nam) nhưng thời gian trả lời chủ thể không vượt quá 11 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

b) Cách thức thực hiện

Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:

- *Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>).*
- *Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).*
- *Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).*

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

1. Thành phần hồ sơ gồm: Bản khai đăng ký chuyển giao Tên miền dùng chung cấp cao nhất mới (New gTLD) với ICANN theo Mẫu số 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ..

2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết

11 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Cá nhân, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Văn bản trả lời báo cáo đăng ký chuyển giao New gTLD theo Mẫu số 02 Phụ

lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

h) Phí, lệ phí (nếu có)

Phí: không có

Lệ phí: không có

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)

Bản khai đăng ký chuyển giao Tên miền dùng chung cấp cao nhất mới (New gTLD) với ICANN theo Mẫu số 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)

- Không có

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023.
- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet, thông tin trên mạng.
- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm

**KẾ HOẠCH KINH DOANH VÀ KỸ THUẬT TRONG 05 NĂM ĐẦU TIÊN
KỂ TỪ NGÀY ĐƯỢC CẤP GIẤY PHÉP**

Từ tháng... năm ... đến tháng ... năm...

(Tài liệu kèm theo Đơn đề nghị ... số ... ngày ... tháng... năm...)

PHẦN 1. KẾ HOẠCH KINH DOANH TRONG 05 NĂM ĐẦU TIÊN**I. Dự báo và phân tích thị trường**

1. Tóm tắt hoạt động kinh doanh hiện thời của công ty, mục tiêu đặt ra cho 3 năm đầu tiên, 5 năm đầu tiên khi được cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông.
2. Phân tích đối thủ cạnh tranh chính.
3. Phân tích năng lực của công ty.
4. Phân tích thách thức khi tham gia thị trường.

II. Thông tin về doanh nghiệp

1. Cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp, trụ sở chính, chi nhánh và các công ty con, công ty thành viên (nếu có).
2. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành, Ban Kiểm soát của doanh nghiệp.

Họ và tên	Giới tính	Vị trí trong doanh nghiệp	Số căn cước/số hộ chiếu Nơi cấp, ngày cấp, ngày hết hạn (nếu có)	Địa chỉ liên lạc

3. Danh sách các tổ chức, cá nhân sở hữu từ 20% vốn điều lệ của doanh nghiệp (tại thời điểm nộp hồ sơ, cả đầu tư trực tiếp và gián tiếp).

TT	Số giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/số giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/số căn cước/số hộ chiếu	Ngày cấp, nơi cấp và ngày hết hạn (nếu có)	Địa chỉ giao dịch/ địa chỉ liên lạc	Tổng số vốn góp (trị giá bằng tiền và trị giá bằng % vốn điều lệ của doanh nghiệp)
1				
2				
3				
4				

Doanh nghiệp bổ sung tài liệu có liên quan trong trường hợp cần làm rõ các thông tin về cơ cấu tổ chức, sở hữu của tổ chức, cá nhân trong doanh nghiệp, quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật, thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành, Ban kiểm soát của doanh nghiệp.

4. Tóm tắt hoạt động kinh doanh hiện thời của công ty.

5. Mục tiêu đặt ra cho 5 năm đầu tiên khi được cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông.

6. Kế hoạch tuyển dụng nhân sự, năng lực của nhân sự: Năng lực, kinh nghiệm kỹ thuật, kinh nghiệm kinh doanh của nhân sự trong lĩnh vực đề nghị cấp phép hoặc khả năng tuyển dụng/thuê mượn nguồn nhân lực có kinh nghiệm/kỹ năng cần thiết.

III. Kế hoạch kinh doanh trong 5 năm đầu tiên

Đối với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng:

1. Loại mạng viễn thông công cộng và phạm vi địa lý dự kiến thiết lập mạng.
2. Loại hình dịch vụ viễn thông, phạm vi cung cấp dịch vụ viễn thông, hình thức cung cấp dịch vụ viễn thông.
3. Kế hoạch thiết lập mạng và cung cấp dịch vụ: Lịch trình dự kiến từng bước thực hiện sau khi nhận được giấy phép, bao gồm nhưng không hạn chế trong các hoạt động sau:
 - a) Thuê, mua thiết bị, nhận thiết bị;
 - b) Xác định địa điểm lắp đặt thiết bị và phương án xin phép sử dụng địa điểm;
 - c) Kế hoạch phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động (nhà, trạm, cột, cống, bể cáp,...) để thiết lập mạng;
 - d) Giá dịch vụ, hình thức thanh toán giá dịch vụ viễn thông (trả trước/trả sau);
 - đ) Kế hoạch phát triển điểm cung cấp dịch vụ;
 - e) Thủ tục giải quyết khiếu nại của khách hàng.
4. Dự kiến các đối tác cung cấp sản phẩm, dịch vụ chính cho doanh nghiệp để triển khai giấy phép được cấp, kèm theo thoả thuận, biên bản, hợp đồng với các đối tác (nếu có).
5. Thị trường dự kiến và kế hoạch phát triển thị trường.
6. Dự báo doanh thu từng năm trong 05 năm đầu tiên kể từ ngày được cấp phép.
7. Kế hoạch quản lý rủi ro, bao gồm rủi ro kinh doanh, rủi ro tài chính và rủi ro thay đổi chính sách.
8. Biện pháp bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng dịch vụ trong trường hợp doanh nghiệp ngừng kinh doanh dịch vụ.

Đối với hồ sơ đề nghị cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng

1. Dịch vụ viễn thông dự kiến cung cấp. Phạm vi cung cấp dịch vụ viễn thông, hình thức cung cấp dịch vụ viễn thông.
2. Kế hoạch cung cấp dịch vụ: Lịch trình dự kiến từng bước thực hiện sau khi nhận được Giấy phép, bao gồm nhưng không hạn chế trong các hoạt động sau:
 - a) Thuê, mua thiết bị, nhận thiết bị;
 - b) Xác định địa điểm lắp đặt thiết bị và phương án xin phép sử dụng địa điểm;

- c) Kế hoạch phát triển điểm cung cấp dịch vụ;
- d) Giá dịch vụ, hình thức thanh toán giá dịch vụ viễn thông (trả trước/trả sau);
- đ) Thủ tục giải quyết khiếu nại của khách hàng.

3. Dự kiến các đối tác cung cấp sản phẩm, dịch vụ chính cho doanh nghiệp để triển khai giấy phép được cấp, kèm theo thoả thuận, biên bản, hợp đồng với các đối tác (nếu có).

4. Thị trường dự kiến và kế hoạch phát triển thị trường.

5. Dự báo doanh thu từng năm trong 05 năm đầu tiên kể từ ngày được cấp phép.

6. Kế hoạch quản lý rủi ro, bao gồm rủi ro kinh doanh, rủi ro tài chính và rủi ro thay đổi chính sách.

7. Biện pháp bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng dịch vụ trong trường hợp doanh nghiệp ngừng kinh doanh dịch vụ.

PHẦN 2. KẾ HOẠCH KỸ THUẬT TRONG 5 NĂM ĐẦU TIÊN

Đối với hồ sơ đề nghị cấp phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng

1. Cấu hình mạng viễn thông

a) Cấu hình mạng viễn thông dự kiến thiết lập: cấu hình dự kiến theo từng năm, cả phần chính và phần dự phòng;

b) Tổng thể cơ sở hạ tầng viễn thông (trong nước, quốc tế): dung lượng mạng, kế hoạch truyền dẫn, kế hoạch chuyển mạch, kế hoạch định tuyến, kế hoạch báo hiệu, kế hoạch phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động.

2. Thiết bị mạng

Dự kiến vị trí lắp đặt thiết bị, chi tiết kỹ thuật mạng viễn thông (*trạm cổng quốc tế, tổng đài nội hạt, tổng đài trung kế, tổng đài tandem, các tuyến cáp truyền dẫn mặt đất, các vị trí lắp đặt trạm thu phát sóng vô tuyến, các thiết bị lắp đặt khác*).

3. Năng lực mạng viễn thông và thiết bị viễn thông

Phạm vi địa lý dự kiến thiết lập mạng khi bắt đầu hoạt động và kế hoạch phát triển cho 5 năm đầu tiên; dung lượng ban đầu; dự kiến nâng cấp, mở rộng dung lượng trong các năm tiếp theo cho đến hết thời hạn của giấy phép.

4. Tài nguyên viễn thông

Dự kiến kho số viễn thông cần sử dụng, dự kiến tần số vô tuyến điện cần sử dụng, dự kiến tài nguyên Internet cần sử dụng.

5. Kết nối viễn thông

Đề xuất kết nối với mạng viễn thông công cộng đã được cấp phép (các thông số báo hiệu, truyền dẫn, đồng bộ), cấu hình kết nối, yêu cầu giao diện điểm kết nối.

6. Công nghệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn, chất lượng mạng lưới

a) Công nghệ và cơ sở lựa chọn công nghệ sử dụng cho hệ thống chuyển mạch, truyền dẫn, truy nhập nội hạt để thiết lập mạng viễn thông/cung cấp dịch vụ viễn thông;

b) Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan;

- c) Hiệu suất mạng viễn thông và các chỉ số chất lượng mạng viễn thông;
- d) Phương án bảo đảm chất lượng dịch vụ viễn thông.

7. Bảo đảm an toàn cơ sở hạ tầng viễn thông, an toàn thông tin mạng và an ninh thông tin.

a) Phương án bảo đảm an toàn cơ sở hạ tầng viễn thông theo quy định tại Điều 5 Luật Viễn thông và Điều 79 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông;

b) Phương án bảo đảm an toàn thông tin mạng theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông;

c) Phương án bảo đảm an ninh thông tin theo quy định tại khoản 6, khoản 7 Điều 5 Luật Viễn thông.

8. Bảo đảm bí mật thông tin của người sử dụng dịch vụ

Dự kiến kế hoạch bảo đảm bí mật thông tin của người sử dụng dịch vụ: biện pháp, phương án dự kiến áp dụng.

Đối với hồ sơ đề nghị cấp phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng

1. Cấu hình hệ thống thiết bị viễn thông dự kiến thiết lập, dự kiến thuê của doanh nghiệp viễn thông

a) Cấu hình hệ thống thiết bị viễn thông dự kiến thiết lập: cấu hình dự kiến theo từng năm trong 05 năm đầu tiên, cả phần chính và phần dự phòng;

b) Dự kiến vị trí lắp đặt thiết bị;

c) Dự kiến thuê mạng viễn thông, thiết bị viễn thông của doanh nghiệp viễn thông.

2. Tài nguyên viễn thông

Dự kiến kho số viễn thông cần sử dụng, dự kiến tài nguyên Internet cần sử dụng.

3. Kết nối viễn thông

Đề xuất kết nối với mạng viễn thông công cộng đã được cấp phép (các thông số báo hiệu, truyền dẫn, đồng bộ), cấu hình kết nối, yêu cầu giao diện điểm kết nối.

4. Công nghệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn, chất lượng dịch vụ

a) Công nghệ và cơ sở lựa chọn công nghệ sử dụng cho hệ thống thiết bị để cung cấp dịch vụ viễn thông;

b) Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan;

c) Chất lượng dịch vụ viễn thông tối thiểu;

d) Phương án bảo đảm chất lượng dịch vụ viễn thông.

5. Bảo đảm an toàn cơ sở hạ tầng viễn thông, an toàn thông tin mạng và an ninh thông tin.

a) Phương án bảo đảm an toàn cơ sở hạ tầng viễn thông theo quy định tại Điều 5 Luật Viễn thông và Điều 79 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông;

b) Phương án bảo đảm an toàn thông tin mạng theo quy định tại Điều 15 Nghị định này;

c) Phương án bảo đảm an ninh thông tin theo quy định tại khoản 6, khoản 7 Điều 5 Luật Viễn thông.

6. Bảo đảm bí mật thông tin của người sử dụng dịch vụ

Dự kiến kế hoạch bảo đảm bí mật thông tin của người sử dụng dịch vụ: biện pháp, phương án dự kiến áp dụng.

2. Báo cáo hoạt động Tổ chức quản lý tên miền dùng chung cấp cao nhất mới (New gTLD)

a) Trình tự thực hiện

1. Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đã nhận chuyển giao New gTLD từ ICANN, có nhu cầu cấp tên miền cấp dưới New gTLD cho các chủ thể khác ngoài các đơn vị, cá nhân trực thuộc thì nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh nơi tổ chức, doanh nghiệp đặt trụ sở chính. Trường hợp nộp trực tuyến, phải có chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

2. Cơ quan, cá nhân có thẩm quyền xem xét, giải quyết hồ sơ trong thời hạn 19 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ báo cáo hợp lệ của tổ chức, doanh nghiệp và trả lời bằng văn bản theo Mẫu số 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 20/4/2025 của Chính phủ, trường hợp từ chối nêu rõ lý do, đồng thời gửi Bộ Khoa học và Công nghệ (Trung tâm Internet Việt Nam) để công bố danh sách Tổ chức quản lý tên miền dùng chung cấp cao nhất mới tại Việt Nam (New gTLD) và phục vụ công tác quản lý. Trường hợp cần thiết, trong quá trình xử lý, cơ quan, cá nhân có thẩm quyền lấy ý kiến của Bộ Khoa học và Công nghệ (Trung tâm Internet Việt Nam) nhưng thời gian trả lời tổ chức, doanh nghiệp không vượt quá 19 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

b) Cách thức thực hiện

Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:

- *Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>).*
- *Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).*
- *Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).*

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

1. Thành phần hồ sơ gồm: Báo cáo hoạt động Tổ chức quản lý tên miền dùng chung cấp cao nhất mới tại Việt Nam (New gTLD) theo Mẫu số 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết

19 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Doanh nghiệp viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Văn bản trả lời báo cáo hoạt động Tổ chức quản lý tên miền dùng chung cấp cao nhất mới (New gTLD) theo Mẫu số 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

h) Phí, lệ phí (nếu có)

Phí: không có

Lệ phí: không có

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)

Báo cáo hoạt động Tổ chức quản lý tên miền dùng chung cấp cao nhất mới tại Việt Nam (New gTLD) theo Mẫu số 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)

Không có

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023.
- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet, thông tin trên mạng.
- Nghị định số 116/2026/NĐ-CP ngày 02/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG TỔ CHỨC QUẢN LÝ TÊN MIỀN DÙNG
 CHUNG CẤP CAO NHẤT MỚI TẠI VIỆT NAM (NEW GTLD)**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố

1	Thông tin về tổ chức, doanh nghiệp	- Tên tổ chức, doanh nghiệp: - Mã định danh điện tử của tổ chức: - Mã số doanh nghiệp: - Tên giao dịch quốc tế: - Tên viết tắt: - Địa chỉ trụ sở chính: - Điện thoại/fax: - Email: - Website:
2	Thông tin người đại diện theo pháp luật của tổ chức, doanh nghiệp	- Họ và tên: - Chức vụ: - Địa chỉ liên hệ: - Điện thoại/fax: - Email:
3.	Các thông tin liên quan để triển khai cung cấp dịch vụ:	
3.1	Thông tin về kỹ thuật	- Mô tả hạ tầng phòng máy - Mô tả sơ đồ và kiến trúc mạng - Mô tả Hệ thống kỹ thuật để triển khai cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền, các thành phần hệ thống chính: chức năng, nguyên lý hoạt động và kết nối giữa các thành phần hệ thống. - Tên, địa chỉ IP của Hệ thống máy chủ DNS - Mô tả Phương án đảm bảo an toàn thông tin, dữ liệu, dự phòng, cung cấp dịch vụ liên tục - Cam kết chất lượng dịch vụ (SLA) của hệ thống, dịch vụ cung cấp
3.2	Thông tin về cung cấp dịch vụ	- Mô tả phương án nhân sự kỹ thuật chuyên trách về quản trị mạng, dịch vụ phù hợp với các giai đoạn xây dựng, phát triển, duy trì hệ thống - Mô tả phương án nhân sự chuyên trách về quản lý tên miền - Mô tả hình thức tiếp nhận đăng ký tên miền (trực tuyến, trực tiếp, dịch vụ bưu chính) - Thông tin website cung cấp dịch vụ; các biểu mẫu, quy trình, nội dung thông tin trên website

		- Mô tả kế hoạch quản lý chăm sóc khách hàng: (liên lạc khách hàng khi cần thiết, theo dõi nhắc nhở tên miền đến hạn duy trì...) - Mô tả kế hoạch, cách thức quản lý hồ sơ và thông tin, dữ liệu tên miền - Thuyết minh về công tác xử lý khiếu nại về chất lượng cung cấp dịch vụ và hỗ trợ, đảm bảo quyền lợi khách hàng
3.3	Thông tin khác	Kinh nghiệm triển khai dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền và các dịch vụ liên quan (nếu có): - Danh mục các tên miền quốc tế mà cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đang cung cấp dịch vụ. - Danh mục các dịch vụ Internet mà cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đang cung cấp.

Tổ chức, doanh nghiệp cam kết các thông tin nêu trên là đúng sự thật và bảo đảm tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng tài nguyên Internet, quản lý thông tin trên Internet.

....., ngày tháng ... năm ...

**XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/
NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu/ký số)

3. Báo cáo hoạt động cung cấp dịch vụ Nhà đăng ký tên miền quốc tế tại Việt Nam

a) Trình tự thực hiện

1. Nhà đăng ký tên miền quốc tế tại Việt Nam khi cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh nơi tổ chức, doanh nghiệp đặt trụ sở chính. Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, phải có chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

2. Cơ quan, cá nhân có thẩm quyền xem xét, giải quyết hồ sơ trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ báo cáo hợp lệ của tổ chức, doanh nghiệp và trả lời bằng văn bản theo Mẫu số 06 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026, trường hợp từ chối nêu rõ lý do, đồng thời gửi Bộ Khoa học và Công nghệ (Trung tâm Internet Việt Nam) để công bố danh sách Nhà đăng ký tên miền quốc tế tại Việt Nam và phục vụ công tác quản lý. Trường hợp cần thiết, trong quá trình xử lý, cơ quan, cá nhân có thẩm quyền lấy ý kiến của Bộ Khoa học và Công nghệ (Trung tâm Internet Việt Nam) nhưng thời gian trả lời tổ chức, doanh nghiệp không vượt quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

b) Cách thức thực hiện

Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:

- *Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>).*
- *Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).*
- *Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).*

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

1. Thành phần hồ sơ gồm:

Báo cáo cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền quốc tế tại Việt Nam theo Mẫu số 05 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết

05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ báo cáo hợp lệ .

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Văn bản trả lời báo cáo hoạt động cung cấp dịch vụ Nhà đăng ký tên miền

quốc tế tại Việt Nam theo Mẫu số 06 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

h) Phí, lệ phí (nếu có)

Phí: không có

Lệ phí: Không có

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)

Báo cáo cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền quốc tế tại Việt Nam theo Mẫu số 05 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)

Không có

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023.
- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet, thông tin trên mạng.
- Nghị định số 116/2026/NĐ-CP ngày 02/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO CUNG CẤP DỊCH VỤ
ĐĂNG KÝ, DUY TRÌ TÊN MIỀN QUỐC TẾ TẠI VIỆT NAM

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố

1	Thông tin về tổ chức, doanh nghiệp	- Tên tổ chức, doanh nghiệp: - Mã định danh điện tử của tổ chức: - Mã số doanh nghiệp: - Tên giao dịch quốc tế: - Tên viết tắt: - Địa chỉ trụ sở chính: - Điện thoại/Fax: - Email: - Website:
2	Thông tin người đại diện theo pháp luật	- Họ và tên: - Chức vụ: - Địa chỉ liên hệ: - Điện thoại/Fax: - Email:
3	Thông tin về đối tác ký hợp đồng để cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền quốc tế tại Việt Nam (chọn ô tương ứng)	Là Tổ chức quản lý tên miền và số quốc tế (ICANN). ☐ Là Nhà đăng ký tên miền chính thức (Accredited Registrar) của ICANN. ☐ - Tên đối tác: - Tên viết tắt: - Địa chỉ trụ sở chính: - Điện thoại/Fax: - Email: - Website:

Tổ chức, doanh nghiệp cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam khi triển khai hoạt động cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền quốc tế tại Việt Nam.

....., ngày tháng ... năm ...

**XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/
 NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu/ký số)

4. Đề nghị cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”

a) Trình tự thực hiện

1. Tổ chức, doanh nghiệp khi có nhu cầu cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh nơi tổ chức, doanh nghiệp đặt trụ sở chính. Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, phải có chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

2. Cơ quan, cá nhân có thẩm quyền xem xét, giải quyết hồ sơ trong thời hạn 11 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị hợp lệ và trả lời bằng văn bản theo Mẫu số 04 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ, trường hợp từ chối nêu rõ lý do, đồng thời gửi Bộ Khoa học và Công nghệ (Trung tâm Internet Việt Nam) để triển khai ký hợp đồng Nhà đăng ký, công bố danh sách các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” và phục vụ công tác quản lý. Trường hợp cần thiết, trong quá trình xử lý, cơ quan, cá nhân có thẩm quyền lấy ý kiến của Bộ Khoa học và Công nghệ (Trung tâm Internet Việt Nam) nhưng thời gian trả lời tổ chức, doanh nghiệp không vượt quá 11 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

b) Cách thức thực hiện

Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:

- *Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>).*
- *Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).*
- *Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).*

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

1. Thành phần hồ sơ gồm:

Đơn đề nghị cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” theo Mẫu số 03 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

3. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết

11 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ .

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam; tổ chức, doanh nghiệp ở nước ngoài

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Văn bản trả lời đề nghị cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” theo Mẫu số 04 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học

và Công nghệ

h) Phí, lệ phí (nếu có)

Phí: không có

Lệ phí: không có

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)

Đơn đề nghị cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” theo Mẫu số 03 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)

Không có

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023.
- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet, thông tin trên mạng.
- Nghị định số 116/2026/NĐ-CP ngày 02/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CUNG CẤP DỊCH VỤ ĐĂNG KÝ, DUY TRÌ TÊN MIỀN
QUỐC GIA VIỆT NAM “.VN”

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố

1	Thông tin về tổ chức, doanh nghiệp	- Tên tổ chức, doanh nghiệp: - Mã định danh điện tử của tổ chức: - Mã số doanh nghiệp: - Tên giao dịch quốc tế: - Tên viết tắt: - Địa chỉ trụ sở chính: - Điện thoại/Fax: - Email: - Website:
2	Thông tin người đại diện theo pháp luật	- Họ và tên: - Chức vụ: - Địa chỉ liên hệ: - Điện thoại/Fax: - Email:
3. Các thông tin liên quan để triển khai cung cấp dịch vụ:		
3.1	Thông tin về kỹ thuật	- Mô tả hạ tầng phòng máy - Mô tả sơ đồ và kiến trúc mạng - Mô tả Hệ thống kỹ thuật để triển khai cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền, các thành phần hệ thống chính: chức năng, nguyên lý hoạt động và kết nối giữa các thành phần hệ thống. - Tên, địa chỉ IP của Hệ thống máy chủ DNS - Mô tả Phương án đảm bảo an toàn thông tin, dữ liệu, dự phòng, cung cấp dịch vụ liên tục - Cam kết chất lượng dịch vụ (SLA) của hệ thống, dịch vụ cung cấp
3.2	Thông tin về cung cấp dịch vụ	- Mô tả phương án nhân sự kỹ thuật chuyên trách về quản trị mạng, dịch vụ phù hợp với các giai đoạn xây dựng, phát triển, duy trì hệ thống - Mô tả phương án nhân sự chuyên trách về quản lý tên miền - Mô tả hình thức tiếp nhận đăng ký tên miền (trực tuyến, trực tiếp, dịch vụ bưu chính) - Thông tin website cung cấp dịch vụ; các biểu mẫu, quy trình, nội dung thông tin trên website

		- Mô tả kế hoạch quản lý chăm sóc khách hàng: (liên lạc khách hàng khi cần thiết, theo dõi nhắc nhở tên miền đến hạn duy trì...) - Mô tả kế hoạch, cách thức quản lý hồ sơ và thông tin, dữ liệu tên miền - Thuyết minh về công tác xử lý khiếu nại về chất lượng cung cấp dịch vụ và hỗ trợ, đảm bảo quyền lợi khách hàng
3.3	Thông tin khác	Kinh nghiệm triển khai dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền và các dịch vụ liên quan (nếu có): - Danh mục các tên miền quốc tế mà tổ chức, doanh nghiệp đang cung cấp dịch vụ. - Danh mục các dịch vụ Internet mà tổ chức, doanh nghiệp đang cung cấp.

Tổ chức, doanh nghiệp cam kết các thông tin nêu trên là đúng và chính xác; tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật trong cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền.

....., ngày.....tháng.....năm.....

**XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/
NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu/ký số)